TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2018/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 24 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thị Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông **Hà Đồng Tịnh**.

2. Bà **Dương Thị Bình**.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26A/2018/TLST-DS ngày 27/02/2018

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam T (VPBank)

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Hiền T, chức vụ: Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho phòng an ninh và phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng – Ngân hàng TMCP Việt Nam T (VPBank) (Theo Văn bản ủy quyền số 29/2017/UQ-CT ngày 22 tháng 06 năm 2017).Ông Lê Hiền T ủy quyền cho ông Trương Ngọc A – sinh năm: 30/7/1981 Cùng trú địa chỉ: 353 N T P,quận H, TP.Đà Nẵng. (Theo giấy ủy quyền số 206/2018/UQ-GĐK-TDTD ngày 30 tháng 4 năm 2018) .

* Bị đơn: Bà Tưởng Thị Mỹ D, sinh năm: 17/11/1982. Địa chỉ: Tổ 20A phường P (số nhà 72 Bùi Hữu Nghĩa) quận S, TP.Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tưởng Thị Mỹ D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 18.408.000 đồng (trong đó nợ gốc 13.733.879đ đồng, nợ lãi 4.674.121đ đồng).

Phương thức trả: Mỗi tháng trả 2.000.000đ(Hai triệu đồng), trả vào ngày 10 hàng tháng. Thời gian trả bắt đầu từ ngày 10/6/2018 cho đến khi hết nợ.

Trường hợp bà D vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong một tháng thì Ngân hàng TMCP Việt Nam T có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền gốc và lãi còn nợ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí DS- ST: 920.000đ đồng thỏa thuận bà Tưởng Thị Mỹ D phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền tạm ứng án phí 460.000đ đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự quận S theo biên lai thu số 8536 ngày 22/02/2018.

- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

- Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

LƯƠNG THỊ ANH